

Số: 4095 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2014

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực Hội, Quỹ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ thành phố Hà Nội

#### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2430/QĐ-UBND ngày 07/5/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về ban hành Quy chế phối hợp công bố, công khai thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ Hà Nội tại tờ trình số 3237/TTr-SNV ngày 17/12/2014 và ý kiến của Sở Tư pháp tại văn bản số 3305/STP-KSTTHC ngày 04/12/2014,

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 20 thủ tục hành chính mới ban hành, 10 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Hội, Quỹ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ Hà Nội (có phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và hủy bỏ phần I. Lĩnh vực: Hội, tổ chức phi Chính phủ (từ Thủ tục số 1 đến Thủ tục số 10) của Quyết định số 1870/QĐ-UBND ngày 22/4/2011 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ thành phố Hà Nội.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Cục kiểm soát TTHC (Bộ Tư pháp);
- Thường trực: Thành ủy, HĐND TP;
- Chủ tịch UBND TP, các PCT UBND TP;
- Website Chính phủ;
- VPUBTP: CVP, các PCVP, NC, VX, TH, HCTC;
- Trung tâm Tin học Công báo TP;
- Công giao tiếp điện tử TP;
- Lưu: VT, SNV.



Nguyễn Thế Thảo



## PHỤ LỤC

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH/THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HOẶC THAY THẾ/THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ HỦY BỎ HOẶC BÀI BỎ TRONG LĨNH HỘI, QUỸ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NỘI VỤ/UBND CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI



### PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

#### 1. Danh mục Thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
<b>A</b>	<b>Thủ tục hành chính cấp Thành phố</b>		
1	Công nhận Ban vận động thành lập hội có phạm vi hoạt động trong Thành phố	Hội	Sở, Ban, Ngành, UBND cấp huyện
2	Cho phép hội có phạm vi hoạt động trong thành phố; quận, huyện, thị xã tổ chức đại hội nhiệm kỳ và đại hội bất thường.		
3	Báo cáo việc thành lập pháp nhân thuộc hội có phạm vi hoạt động trong thành phố; quận, huyện, thị xã.		
4	Báo cáo việc thay đổi địa chỉ nơi đặt trụ sở hội có phạm vi hoạt động trong thành phố; quận, huyện, thị xã.		
5	Công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản ký quỹ	Quỹ	Sở Nội vụ
6	Công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ		
7	Cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ		
8	Cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động		
9	Giải thể quỹ		
10	Thông báo thành lập pháp nhân trực thuộc quỹ		
11	Thông báo thành lập chi nhánh hoặc văn phòng đại diện của quỹ		
<b>B</b>	<b>Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện</b>		
1	Công nhận Ban vận động thành lập hội có phạm vi hoạt động trong quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn	Hội	UBND cấp huyện
2	Cho phép thành lập hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn		
3	Phê duyệt điều lệ hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn		
4	Cho phép đổi tên hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn		
5	Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn		
6	Tự giải thể hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn		
7	Cho phép hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn tổ chức đại hội nhiệm kỳ và đại hội bất thường.		
8	Báo cáo việc thành lập pháp nhân thuộc hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn		
9	Báo cáo việc thay đổi địa chỉ nơi đặt trụ sở hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn		

**2. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nội vụ**

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế <sup>(2)</sup>	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
<b>A. Thủ tục hành chính cấp Thành phố</b>					
1		Cho phép thành lập hội có phạm vi hoạt động trong Thành phố; quận, huyện, thị xã.	Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16 tháng 4 năm 2013 của Bộ Nội vụ	Hội	Sở Nội vụ
2		Phê duyệt điều lệ hội có phạm vi hoạt động trong thành phố; quận, huyện, thị xã.			
3		Cho phép đổi tên hội có phạm vi hoạt động trong thành phố; quận, huyện, thị xã.			
4		Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội có phạm vi hoạt động trong thành phố; quận, huyện, thị xã.			
5		Tự giải thể hội có phạm vi hoạt động trong thành phố; quận, huyện, thị xã.			
6		Cho phép hội (đối với hội được phép hoạt động trong phạm vi cả nước hoặc liên tỉnh) đặt văn phòng đại diện tại Hà Nội.		Quỹ	
7		Cho phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ			
8		Thay đổi giấy phép thành lập hoặc công nhận sửa đổi, bổ sung điều lệ quỹ			
9		Hợp nhất, sáp nhập, chia tách quỹ			
10		Đổi tên quỹ			